TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2024/QĐCNTTLH	*Hàm Yên, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vương Thị V và anh Bàn Văn K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Vương Thị V, sinh năm 1991.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Vương Thị V, sinh năm 1991.

+ Người bị kiện: Anh Bàn Văn K, sinh năm 1992.

Cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vương Thị V và anh Bàn Văn K cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2013 do Ủy ban nhân dân xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 25/01/2013 cho chị Vương Thị V và anh Bàn Văn K không còn giá trị pháp lý.

- *Về con chung*: Giao các con chung là cháu Bàn Văn M, sinh ngày 07/02/2013 và cháu Bàn Hiếu Q, sinh ngày 23/02/2018 cho anh Bàn Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Vương Thị V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Bàn Văn K số tiền là 1.000.000 đồng/cháu/tháng (tức 2.000.000đồng/2cháu/tháng); Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng; Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 3/2024 cho đến khi các cháu Bàn Văn M và cháu Bàn Hiếu Q đủ 18 tuổi trưởng thành; Chị Vương Thị V có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở; Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Khoản tiền phải cấp dưỡng, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và anh Bàn Văn K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Vương Thị V chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung, đất đai chung*: Chị Vương Thị V và anh Bàn Văn K cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về công nợ chung*: Chị Vương Thị V và anh Bàn Văn K cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Bình Xa (Nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

Nguyễn Đức Tùng